

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 27-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lã Anh Tuấn

Bà Hoàng Thị Chính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Hoàng Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an thành phố H, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Hữu S, sinh năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ T, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Số D phố H, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu Đ và bà Vũ Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 49/2011/HSST ngày 11/8/2011 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2011, đã thi hành xong khoản án phí hình sự ngày 16/8/2011 (đã được xóa).

- Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 26/2013/HSST ngày 05/3/2013, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2012, đã thi hành xong khoản bồi thường,

khoản án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm ngày 07/7/2015 (đã được xóa).

- Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 09/2013/HSST ngày 23/4/2013, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt với Bản án số 26/2013/HSST buộc phải chấp hành hình phạt chung 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2012, đã thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm ngày 05/6/2013; đối với khoản bồi thường cho bị hại, bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án, tại biên bản ghi lời khai ngày 18/3/2024, bị hại không yêu cầu S phải bồi thường (đã được xóa).

- Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 40/2016/HSST ngày 18/11/2016, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 07/4/2020 đã chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm ngày 21/4/2017; đối với khoản tiền phải hoàn trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đương sự không có đơn yêu cầu thi hành án, tại biên bản ghi lời khai ngày 22/02/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu S phải hoàn trả (đã được xóa).

Bị tạm giữ từ ngày 09/11/2023 đến ngày 17/11/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố H; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Trương Văn D, sinh năm 1995; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Khắc C, sinh năm 1995; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2005; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Phúc L1, sinh năm 2005; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

5. Chị Đỗ Thị T1, sinh năm 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số F đường T, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

6. Anh Giáng Mí T2, sinh năm 1994; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã C, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

7. Anh Phạm Minh Q, sinh năm 2001; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn A, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Đỗ Tất Đ1, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ F, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:* Bà Vũ Thị Thu T3 – Công chức Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 02 giờ sáng ngày 18 tháng 10 năm 2023, Vũ Hữu S đi nhờ xe mô tô của một người bạn (chưa xác định lai lịch) đến một dãy phòng trọ tại thôn B T, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng, mục đích xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu sài cá nhân. Sau đó, S một mình đi vào trong dãy nhà trọ, quan sát xung quanh không có ai nên S đi thẳng vào phòng trọ số 02 (phía bên phải từ cổng vào) của anh Trương Văn D. S quan sát thấy có 01 ô thoáng của cửa chính phòng trọ thấy không khóa, chỉ cài then nên S đã mở cửa đi vào bên trong. S thấy phòng trọ có hai tầng, dưới tầng 1 có anh Nguyễn Khắc C (là bạn của anh D) đang ngủ trên giường, bên cạnh có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17K màu xanh và 01 chiếc túi da màu nâu. S đã lén lút lấy chiếc điện thoại trên cho vào túi quần. S tiếp tục đi lên tầng 2 (gác lửng) của phòng trọ thì thấy anh Trương Văn D và chị Nguyễn Thị T4 (là vợ của anh D) đang nằm ngủ, bên cạnh có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Realme C35 màu đen và 01 chiếc ví da màu đen. S đã lén lút lấy toàn bộ số tài sản trên, rồi đi xuống tầng 1 tiếp tục lấy chiếc túi xách da màu nâu để cạnh anh Nguyễn Khắc C rồi đi về. S mang 03 chiếc điện thoại đã trộm cắp được ở trên đến khu vực đường T bán cho một người đàn ông (chưa xác định lai lịch) với giá 1.500.000 đồng. Còn chiếc túi xách màu nâu và ví da màu đen bên trong có một số giấy tờ tùy thân cùng số tiền khoảng 100.000 đồng S mang về nhà cất giấu.

- Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 23 tháng 10 năm 2023, Vũ Hữu S tiếp tục đi lang thang tại khu vực P, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng. Khi đi qua dãy trọ số 73 phố P, S đi thẳng vào trong dãy trọ và quan sát thấy khe cửa phòng trọ của anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Phúc L1 đèn điện bật sáng, bên trong có dựng chiếc xe máy 49,5cc nhãn hiệu Exciter Espero màu đen Biển kiểm soát: 37BA - 510.60, lúc đó anh T và anh L1 đang ngủ. S đã luồn tay qua khe cửa, kéo then cửa thì thấy cửa phòng không khóa, S mở cửa và đi vào bên trong nhìn thấy phía trên đầu giường ngủ có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen đang cắm sạc, S rút sạc ra và cất máy vào trong túi quần đang mặc, tiếp theo S đi lại chỗ để xe máy, nhẹ nhàng dựng thẳng chiếc xe, gạt chân chống, kéo lùi xe về phía sau để dắt ra cửa chính rồi dắt bộ ra đường trục chính Phương K. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại và chiếc xe trên, S đem bán chiếc điện thoại cho một người đàn ông không quen biết với giá 300.000 đồng, còn chiếc xe mô tô S mang về nhà cất giấu.

- Lần thứ ba: Khoảng 02 giờ ngày 07 tháng 11 năm 2023, Vũ Hữu S đi lang thang đến khu vực chợ Đ2, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng mục đích tìm nhà nào có sơ hở sẽ trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước nhà chị Đỗ Thị T1, S quan sát thấy cổng sắt phía bên ngoài khoá, cửa nhà bên trong mở, trong nhà bật đèn

điện sáng nên đã trèo qua cổng đi vào bên trong nhà, S thấy không có ai ở phòng khách, tại ghế ngồi uống nước có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI Redmi màu xanh đang cắm sạc, S rút sạc và lấy điện thoại cho vào túi quần. S tiếp tục đi vào trong phòng ngủ thì thấy chị Đỗ Thị T1 và con gái đang nằm ngủ trên giường, trên mặt kết sắt kê ở đầu giường có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu trắng và số tiền 80.000 đồng, S đã lấy điện thoại và tiền cho vào túi quần. Cùng thời điểm này, chị T1 tỉnh dậy, phát hiện sự việc nên S bỏ chạy ra ngoài tàu thoát.

- Lần thứ tư: Cùng ngày 07/11/2023, sau khi trộm cắp tài sản của chị Đỗ Thị T1, S tiếp tục đi xung quanh khu vực chợ Đ2 thì thấy một dãy nhà trọ cạnh trạm điện bật sáng điện, dãy trọ khoá cổng nhưng phòng đầu tiên không khoá cửa, bên trong phòng bật đèn ngủ. S trèo qua cổng vào bên trong thấy phòng trọ đầu tiên của anh Giáng Mí T2 mở hé cửa. S đi vào bên trong phòng trọ thấy anh T2 đang ngủ, bên cạnh để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Realme màu xanh bị vỡ màn hình. S đã lén lút lấy chiếc điện thoại trên đút vào túi quần và tàu thoát.

-Lần thứ năm: Cùng trong ngày 07/11/2023, sau khi thực hiện hai hành vi trộm cắp trên, S tiếp tục đi đến dãy trọ đối diện trường Trung học cơ sở T5, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng, S quan sát thấy phòng trọ của anh Phạm Minh Q đóng cửa. S đã luồn tay qua ô thoáng cửa phòng trọ, kéo then cài đi vào trong thì thấy anh Phạm Minh Q đang ngủ trên giường, tại đầu giường bên cạnh anh Q để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen và 01 túi đeo màu nâu vàng. S đã lén lút lấy chiếc điện thoại cùng chiếc túi trên rời khỏi phòng trọ.

Sau khi trộm cắp được 04 chiếc điện thoại di động vào ngày 07/11/2023 nêu trên, Vũ Hữu S đã mang 04 bán cho anh Đỗ Tất Đ1 là chủ cửa hàng điện thoại số E đường T, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng được 04 triệu đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã tiến hành thu giữ tại cửa hàng điện thoại trên đủ 04 chiếc điện thoại động mà S đã chiếm đoạt được.

Ngày 09/11/2023, S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Tiến hành khám xét nơi ở không thu giữ được gì. S đã tự nguyện giao nộp 01 xe máy 49,5cc nhãn hiệu Exciter Espero màu đen (không đeo biển kiểm soát), S khai nhận là chiếc xe máy đã trộm cắp tại khu vực dãy trọ số 73 phố P, phường Đ, quận K và rất nhiều tài sản, giấy tờ cá nhân của các bị hại nêu trên.

Bản Kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 09/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận K kết luận: *Một chiếc di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu xanh có giá là 2.700.000 đồng, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu trắng là 14.500.000 đồng mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản đến thời điểm bị xâm hại có giá 17.200.000 đồng (mười bảy triệu hai trăm nghìn đồng).*

Bản Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 11/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận K kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu xanh có giá 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu đen có giá 6.400.000 đồng (sáu triệu bốn trăm nghìn đồng); 01 xe máy 49,5cc nhãn hiệu Exciter Espero màu đen có giá 6.700.000 đồng (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng); 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A17K màu xanh có giá 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng). Tổng giá trị các tài sản đến thời điểm bị xâm hại có giá: 15.150.000 đồng (mười lăm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với các tài sản gồm: 01 ví da màu đen của anh Trương Văn D; 01 túi da màu nâu của anh Nguyễn Khắc C không còn giá trị để định giá.

Đối với các tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO Y26 màu đen của anh Nguyễn Văn T; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS màu trắng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu XIAOMI Realme C35 màu đen của chị Nguyễn Thị T4 không đủ căn cứ để định giá do không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Về vật chứng, tài sản thu giữ:

- Đối với 04 chiếc điện thoại di động gồm 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu xanh, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 promax màu trắng, 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Realme màu xanh bị vỡ màn; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu.

- Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận K: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen; 01 CCCD mang tên Vũ Hữu S; 01 quần đùi vải màu đen, 01 áo sơ mi ngắn tay màu ghi hoa văn; 01 đôi dép nhựa màu đen có dán logo Gucci; 01 đồng hồ mặt màu trắng bạc dây da màu nâu thu giữ của Vũ Hữu S.

Tại bản cáo trạng số 25/CT- VKSKA ngày 28/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Vũ Hữu S về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen; 01 CCCD mang tên Vũ Hữu S; 01 quần đùi vải màu đen, 01 áo sơ mi ngắn tay màu ghi hoa văn; 01 đôi dép nhựa màu đen có dán logo Gucci; 01 đồng hồ mặt màu trắng bạc dây da màu nâu thu giữ của Vũ Hữu S.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì nên không phải giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội, làm lại cuộc đời, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 18/10/2023 đến ngày 07/11/2023, Vũ Hữu S đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận K và 01 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện A, thành phố Hải Phòng. Tổng giá trị tài sản mà S đã chiếm đoạt là 32.530.000 đồng (ba mươi hai triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng). Bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*phạm tội 02 lần trở lên*" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã "*thành khẩn khai báo*" nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, xét nhân thân bị cáo thấy nhiều lần bị Tòa án kết án; mặc dù các tiền án đó đã được xóa, nhưng cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét vấn đề này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên, căn cứ quy định pháp luật hình sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen; 01 CCCD mang tên Vũ Hữu S; 01 quần đùi vải màu đen, 01 áo sơ mi ngắn tay màu ghi hoa văn; 01 đôi dép nhựa màu đen có dán logo Gucci; 01 đồng hồ mặt màu trắng bạc dây da màu nâu là các tài sản cá nhân của Vũ Hữu S, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[13] Ngoài 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp nêu trên thì cách đây 01 năm, Vũ Hữu S còn có hành vi trộm cắp 01 túi da màu đen bên trong có ốp điện thoại, đồng hồ không nhớ nhãn hiệu tại một nhà trọ không rõ địa chỉ nên Cơ quan điều tra Công an quận K tách ra tiếp tục làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[14] Đối với Đỗ Tất Đ1 khi mua 04 chiếc điện thoại di động do Vũ Hữu S trộm cắp, quá trình giao dịch, S không nói với Đ1 nguồn gốc điện thoại, Đ1 không biết điện thoại do S trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Đỗ Tất Đ1.

[15] Đối với 01 xe máy 49,5cc ESPERO màu đen, quá trình điều tra xác định số máy của chiếc xe không trùng khớp với số máy đăng ký ban đầu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[16] Đối với 01 túi da màu đen đã qua sử dụng có quai đeo kích thước 15x20cm; 01 ốp điện thoại da màu đen; 01 đồng hồ màu bạc bằng kim loại nhãn hiệu Vercase, hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[17] Đối với các tài sản không thu hồi được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra Thông báo truy tìm vật chứng, có kết quả sẽ làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt chính: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Vũ Hữu S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Hữu S 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen; 01 CCCD mang tên Vũ Hữu S; 01 quần đùi vải màu đen, 01 áo sơ mi ngắn tay màu ghi hoa văn; 01 đôi dép nhựa màu đen có dán logo Gucci; 01 đồng hồ mặt màu trắng bạc dây da màu nâu thu giữ của Vũ Hữu S.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Kiến An;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Kiến An;
- Phòng PV06 - Công an TP. Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Kiến An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bình